

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KHA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 262 /QĐ-UBND

Kha Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
năm 2024 xã Kha Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHA SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024 của UBND xã Kha Sơn.

(theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Kha Sơn, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường xóm trong xã;
- Lưu: VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Dương Văn Dương

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	11.060.166.810	11.288.107.479	102,06
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	55.000.000	44.131.000	80,24
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	793.000.000	1.031.809.669	130,11
3	Thu bổ sung	9.560.398.695	9.560.398.695	100,00
	- Thu bổ sung cân đối	5.995.500.000	5.995.500.000	100,00
	- Thu bổ sung có mục tiêu	3.564.898.695	3.564.898.695	
	Nguồn CCTL 2023 chuyển sang 2024 dùng để cân đối chi tăng lương	-		0,00
4	Thu chuyển nguồn	391.865.680	391.865.680	0,00
5	Thu kết dư ngân sách năm trước	259.902.435	259.902.435	0,00
II	TỔNG SỐ CHI	10.919.864.643	10.919.864.643	100,00
1	Chi đầu tư phát triển	2.606.722.500	2.606.722.500	100,00
2	Chi thường xuyên	8.313.142.143	8.313.142.143	100,00
3	Dự phòng			0,00

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5=3/1	6=4/2	
A	B							
	TỔNG THU	10.823.398.695	10.408.398.695	11.798.268.807	11.288.107.479	109,01	108,45	
I	Các khoản thu 100%	55.000.000	55.000.000	44.131.000	44.131.000	80,24	80,24	
	Phí, lệ phí	32.000.000	32.000.000	32.833.000	32.833.000	102,60	102,60	
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	-	-	-	-	0,00	0,00	
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	-	-	-	-	0,00	0,00	
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00	
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00	
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00	
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	-	-	-	-	0,00	0,00	
	Thu khác	23.000.000	23.000.000	11.298.000	11.298.000	49,12	49,12	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.208.000.000	793.000.000	1.541.970.997	1.031.809.669	127,65	130,11	
1	Các khoản thu phân chia	1.208.000.000	793.000.000	1.541.970.997	1.031.809.669	127,65	130,11	
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	50.000.000	50.000.000	112.265.552	112.265.552	224,53	224,53	
	- Thuế GTGT	724.000.000	695.000.000	841.070.012	807.427.393	116,17	116,18	
	- Thuế TNCN	386.000.000		420.535.000		108,95		

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)				SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5=3/1	6=4/2		
A	B								
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	48.000.000	48.000.000	56.500.000	56.500.000	117,71	117,71		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	-	-	111.600.433	55.616.724	0,00	0,00		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	-	-	-	-	0,00	0,00		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	-	-	-	0,00	0,00		
	Nguồn CCTL chuyển sang dùng để cân đối chi tăng lương	-	-	-	-				
IV	Thu chuyển nguồn	-	-	391.865.680	391.865.680	0,00	0,00		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-	259.902.435	259.902.435	0,00	0,00		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9.560.398.695	9.560.398.695	9.560.398.695	9.560.398.695	100,00	100,00		
	- Thu bổ sung cân đối	5.995.500.000	5.995.500.000	5.995.500.000	5.995.500.000	100,00	100,00		
	- Thu bổ sung có mục tiêu	3.564.898.695	3.564.898.695	3.564.898.695	3.564.898.695	100,00	100,00		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	10.919.864.643	2.606.722.500	8.313.142.143	10.919.864.643	2.606.722.500	8.313.142.143	100,00	100,00	100,00
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	-		-	-		-			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-		-			
3	Chi y tế	156.240.000		156.240.000	156.240.000		156.240.000	100,00		100,00
4	Chi văn hóa, thông tin	100.000.000		100.000.000	100.000.000		100.000.000	100,00		100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-		-	-		-			
6	Chi thể dục thể thao	25.000.000		25.000.000	25.000.000		25.000.000	100,00		100,00
7	Chi bảo vệ môi trường	20.900.000		20.900.000	20.900.000		20.900.000	100,00		100,00
8	Chi các hoạt động kinh tế	2.606.722.500	2.606.722.500		2.606.722.500	2.606.722.500		100,00	100,00	
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể, DQTT, ANTT	7.932.228.343		7.932.228.343	7.932.228.343		7.932.228.343	100,00		100,00
10	Chi cho công tác xã hội	78.773.800		78.773.800	78.773.800		78.773.800	100,00		100,00
11	Chi khác	-								
12	Dự phòng ngân sách				-					

THUYẾT MINH

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2024

1. Thu ngân sách:

Tổng thu ngân sách năm 2024 ước đạt: 11.288 triệu đồng bằng 108,45% so với dự toán năm. Trong đó, thu cân đối là 1.076 triệu đồng bằng 126,9%.

2. Chi ngân sách:

Năm 2024 tổng chi ngân sách ước đạt: 10.919 triệu đồng, bằng 100% so với dự toán năm. Trong đó:

Chi đầu tư phát triển: 2.606 triệu đồng, bằng 100% so với DT năm

Chi thường xuyên: 8.313 triệu đồng, bằng 100% so với DT năm.

3. Việc bố trí dự phòng ngân sách cấp xã:

UBND xã đã chủ động điều hành và sử dụng dự phòng ngân sách xã, cụ thể như sau:

- Nguồn dự phòng được giao đầu năm: 105.000.000đ.
- Số đã bố trí cho công tác phòng chống thiên tai (cơ bão số 3): 65.000.000đ.
- Số dự phòng còn lại năm 2024: 40.000.000đ.

4. Đánh giá chung tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách xã năm 2024:

4.1. Thu ngân sách.

Năm 2024, tình hình kinh tế trong và ngoài nước tiếp tục biến động phức tạp, các rủi ro về tỷ giá, lạm phát, giá cả nguyên vật liệu đầu vào vẫn ở mức cao ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống của nhân dân. Song, với sự chỉ đạo tập trung quyết liệt của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, cùng với sự đoàn kết, đồng lòng và nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; Tích cực khai thác tốt mọi nguồn thu trên địa bàn, tập trung tháo gỡ khó khăn cho các hộ sản xuất kinh doanh trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước do vậy tình hình kinh tế - xã hội của xã đã đạt những kết quả cao, thu ngân sách Nhà nước đã hoàn thành vượt mức kế hoạch giao đầu năm.

4.2. Về chi ngân sách.

Các ngành, đoàn thể đã sử dụng và thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

Cơ bản đã bám sát dự toán được giao, đảm bảo nhiệm vụ chi thường xuyên của địa phương cũng như một số nhiệm vụ chính trị, văn hóa, xã hội phát sinh trong năm mà dự toán đầu năm chưa giao như: Đại hội Mặt trận tổ quốc, Đại hội Hội người mù, chi phòng chống cơn bão số 3...trong khi định mức chi thường xuyên thấp, nguồn thu ngân sách khó khăn. Do đó, các nhiệm vụ chi khác cũng bị hạn chế, ảnh hưởng rất lớn đến điều hành chi ngân sách.

.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các ông bà trưởng xóm;
- Lưu: VP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH



Dương Văn Dương